

Bản án số: 67/2024/HS - PT.

Ngày: 06 - 5 - 2024.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

**Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Gia Lương.

*Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Hải Vinh.

Bà Trần Thị Hà.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hoan - Thư ký  
Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

*Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị T-  
Kiểm sát viên.

Ngày 06/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLPT-HS ngày 08/01/2024, đối với bị cáo Nguyễn Văn Q cùng đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc T1, Ngô Đức Đ, Ngô Đức V, Phan Văn T2, Đỗ Thế L, Nguyễn Thế H và Nguyễn Văn L1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 235/2023/HS-ST ngày 29/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;

**Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991; Tên gọi khác không.

Nơi cư trú: Thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính N.

Con ông Nguyễn Quang T3, sinh năm 1963.

Con bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1967.

Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ hai.

Vợ: Lê Thị P, sinh năm 1993.

Có 03 con, lớn sinh 2017, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2023 đến ngày 10/3/2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1985; Tên gọi khác không.

Nơi cư trú: Xóm B, tổ dân phố K, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam.

Con ông **Nguyễn Ngọc Đ2**, sinh năm 1950.

Con bà **Trần Thị D**, sinh năm 1957.

Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ hai.

Vợ: **Lâm Thị Ánh N1**, sinh năm 1991.

Có 03 con, lớn sinh 2012, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 12/01/2023 đến ngày 18/01/2023 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Ngô Đức Đ**, sinh năm 1994; Tên gọi khác không.

Nơi cư trú: **Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Nghề nghiệp: Lái xe. Văn hóa: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam.

Con ông **Ngô Đức H1**, sinh năm 1970.

Con bà **Nguyễn Thị T4**, sinh năm 1973.

Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con út.

Vợ: **Ngô Thị M**, sinh năm 1995.

Có 02 con, lớn sinh 2017, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2023 đến ngày 05/4/2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: **Ngô Đức V**, sinh năm 1992; Tên gọi khác không.

Nơi cư trú: **Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Nghề nghiệp: Lái xe. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam.

Con ông **Ngô Đức H1**, sinh năm 1970.

Con bà **Nguyễn Thị T4**, sinh năm 1973.

Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ nhất.

Vợ: **Lương Thanh H2**, sinh năm 1994.

Có 02 con, lớn sinh 2017, nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 52/2015/HSST ngày 26/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo đầu thú, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

5. Họ và tên: **Phan Văn T2**, sinh năm 1993; Tên gọi khác không.

Nơi cư trú: **Thôn D, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Nghề nghiệp: Lái xe. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh  
Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam.

Con ông **Phan Văn T5**, sinh năm 1963 (đã chết).

Con bà **Đặng Thị T6**, sinh năm 1969.

Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ 2.

Vợ: **Ngô Ngọc A**, sinh năm 1995.

Có 02 con, đều sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

6. Họ và tên: **Đỗ Thế L**, sinh năm 1984; Tên gọi khác không.

Nơi cư trú: **Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 8/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không. Giới tính: **N**.

Con ông **Đỗ Văn T7**, sinh năm 1953 (đã chết).

Con bà **Vũ Thị L2**, sinh năm 1953.

Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ 3.

Vợ: **Phạm Thị L3**, sinh năm 1985.

Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

7. Họ và tên: **Nguyễn Thế H**, sinh năm 1979; Tên gọi khác không.

Nơi cư trú: **Thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam. Là Đảng viên **Đ3**, bị kỷ luật bằng hình thức “khai trừ” theo Quyết định số 159 ngày 18/10/2023 của **Ủy ban Kiểm tra huyện ủy L12**, tỉnh Bắc Giang.

Con ông **Nguyễn Văn H3**, sinh năm 1944.

Con bà **Nguyễn Thị Q1**, sinh năm 1948.

Gia đình có 4 anh em, bị cáo là thứ ba.

Vợ: **Hoàng Thị T8**, sinh năm 1984.

Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

8. Họ và tên: **Nguyễn Văn L1**, sinh năm 1984; Tên gọi khác không.

Nơi cư trú: **Tổ dân phố Q, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.**

Nghề nghiệp: Lái xe. Văn hóa: 3/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam.

Con ông **Nguyễn Văn T9**, sinh năm 1958 (đã chết).

Con bà **Nguyễn Thị T10**, sinh năm 1962.

Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ 2.

Vợ: **Phạm Thị O**, sinh năm 1985.

Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 23/02/2023 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 03 bị cáo khác và 10 người có quyền nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/01/2023, **Phòng C9 Công an tỉnh B** tiếp nhận tin báo về việc **Nguyễn Văn Q**, **Nguyễn Ngọc T1** và một số đối tượng khác có hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá và ghi số lô, số đề. Cơ quan điều tra xác minh và triệu tập các đối tượng có liên quan để làm việc.

Quá trình làm việc, **Nguyễn Văn Q** tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Samsung, màu hồng, số IMEI 1: 355220090071700, IMEI2: 355221090077708; kèm theo 01 thẻ SIM có số thẻ 8984048000060388312. Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại phát hiện có các dữ liệu liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá và mua bán số lô, số đề.

**Nguyễn Ngọc T1** tự nguyện giao nộp 01 điện thoại HTC U12 (số IMEI: 357033090407867); kèm theo 01 thẻ SIM số 89840200011115106104.

Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh B** trung cầu giám định trích xuất và khôi phục dữ liệu tin nhắn trong các điện thoại đã thu giữ của **Nguyễn Văn Q** và **Nguyễn Ngọc T1**.

Kết quả điều tra xác định hành vi đánh bạc của các bị cáo cụ thể như sau:

#### **I. Hành vi đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá:**

##### **1. Hành vi đánh bạc của **Nguyễn Văn Q** và **Nguyễn Văn T11**:**

**Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1991 ở **thôn N, xã D, thành phố B** là anh họ **Nguyễn Văn T11**, sinh năm 1990 ở **thôn Đ, xã D, thành phố B**. Cuối tháng 5/2022, **T11** nói cho **Q** biết việc **T11** sử dụng tài khoản Zalo “Tuấn Saker” được đăng ký bằng số điện thoại 0974.964.975 nhận cá độ bóng đá qua tin nhắn Zalo đối với các trận bóng đá diễn ra tại vòng chung kết giải bóng đá **Champion L** năm 2021-2022. Sau đó, **Q** nói cho **Nguyễn Ngọc T1**, sinh năm 1985 ở **Tổ dân phố K, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang** biết và bảo **T1** muốn cá cược trận nào thì nhắn tin đến **Z** “Hikari”, đăng ký bằng số điện thoại 0985.141.222 của **Q** để đặt cược. Căn cứ vào

kết quả trận bóng được thông báo trên mạng Internet hoặc trên ti vi hai bên xác định thắng thua với nhau.

Ngày 29/5/2022, Nguyễn Ngọc T1 sử dụng Facebook tên “Nguyễn T1” nhắn tin cho Q cá cược trận Liverpool với Real M1 (cược L4 thắng) với số tiền 10.000.000 đồng. Q đồng ý và nhắn tin cho T11 để cá cược đồng thời Q tự vào thêm độ cá cược này 2.000.000 đồng đánh với T11. Kết quả T1 và Q thua. T1 đã thanh toán cho Q 10.000.000 đồng, Q đã thanh toán cho T11 11.000.000 đồng (do Q đặt 2.000.000 đồng vào kèo “xiu” nên mất 1 nửa số tiền chơi). Tổng số tiền đánh bạc của T1 là 10.000.000 đồng; số tiền đánh bạc của Q và T11 là 12.000.000 đồng.

## **2. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Q với Nguyễn Ngọc T1:**

Ngoài hành vi đánh bạc qua tin nhắn Zalo ngày 29/5/2022 với số tiền 10.000.000 đồng như trên thì Nguyễn Ngọc T1 còn cá cược các trận bóng đá.

Ngày 21/11/2022, T1 được Q cấp 01 tài khoản cá độ bóng đá trên Website " <http://ww.Viva88.net> có tên tài khoản "B496901208", mật khẩu đăng nhập "Qqqq8888", trị giá tài khoản 20.000.0000 đồng, Q và T1 thỏa thuận quy đổi 01 điểm = 01 đô = 100.000 đồng, thanh toán vào ngày hôm sau.

Từ ngày 21/11/2022 đến ngày 25/11/2022, T1 đã sử dụng tài khoản B496901208 do Q cấp để cá cược trực tuyến với Q tổng số 74 trận bóng đá thuộc giải bóng đá FIFA WORLP CUP 2022, cụ thể như sau:

### **\* Những trận cá cược có số tiền từ 5.000.0000 đồng trở lên (50 trận):**

T1 cá cược với Q trong 50 trận bóng có số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên nhưng không có trận nào trên 50.000.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc của 50 trận bóng này là 640.301.000 đồng (số tiền đánh bạc là 509.400.000 đồng; số tiền thắng là 130.901.000 đồng) gồm các trận bóng sau:

1. Trận đấu giữa đội bóng U1 với W diễn ra vào hồi 15 giờ ngày 21/11/2022: T1 đặt cược 10 “kèo” với tổng số 317 đô tương ứng với 31.700.000 đồng. T1 thắng 163.66 đô tương ứng với 16.366.000 đồng. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 48.066.000 đồng.

2. Trận đấu giữa đội bóng S8 với C diễn ra vào hồi 6 giờ 0 phút ngày 24/11/2022: T1 đặt cược 9 “kèo” với tổng số 440 đô tương ứng với 44.000.000 đồng. T1 thua 109.3 đô tương ứng với 10.930.000 đồng. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 44.000.000 đồng.

3. Trận đấu giữa đội bóng B5 với Canada diễn ra vào hồi 15 giờ ngày 23/11/2022: T1 đặt cược 8 “kèo” với tổng số 400 đô tương ứng với 40.000.000 đồng. T1 thua 37.4 đô tương ứng với 3.740.000 đồng. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 40.000.000 đồng.

4. Trận đấu giữa đội bóng C10 với M2 diễn ra vào hồi 6 giờ ngày 23/11/2022: T1 đặt cược 7 “kèo” với tổng số 307 đô tương ứng với 30.700.000

đồng. **T1** thắng 59.49 đô tương ứng với 5.949.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 36.649.000 đồng.

5. Trận đấu giữa đội bóng **N4** với **S** diễn ra vào hồi 12 giờ ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 8 “kèo” với tổng số 325 đô tương ứng với 32.500.000 đồng. **T1** thắng 23.7 đô tương ứng với 2.370.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 34.870.000 đồng.

6. Trận đấu giữa đội bóng **S9** với **C1** diễn ra vào hồi 12 giờ ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 5 “kèo” với tổng số 250 đô tương ứng với 25.000.000 đồng. **T1** thắng 80.2 đô tương ứng với 8.020.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 33.020.000 đồng.

7. Trận đấu giữa đội bóng **U2** với **K** diễn ra vào hồi 9 giờ ngày 24/11/2022: **T1** đặt cược 5 “kèo” với tổng số 235 đô tương ứng với 23.500.000 đồng. **T1** thua 66.46 đô tương ứng với 6.646.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 23.500.000 đồng.

8. Trận đấu giữa đội bóng **D2** với **T12** diễn ra vào hồi 9 giờ ngày 22/11/2022: **T1** đặt cược 4 “kèo” với tổng số 210 đô tương ứng với 21.000.000 đồng. **T1** thua 100.2 đô tương ứng với 10.020.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 21.000.000 đồng.

9. Trận đấu giữa đội bóng **G3** với **J** diễn ra vào hồi 9 giờ ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 3 “kèo” với tổng số 180 đô tương ứng với 18.000.000 đồng. **T1** thắng 21.8 đô tương ứng với 2.180.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 20.180.000 đồng.

10. Trận đấu giữa đội bóng **W1** với **I** diễn ra vào hồi 6 giờ ngày 25/11/2022: **T1** đặt cược 4 “kèo” với tổng số 185 đô tương ứng với 18.500.000 đồng. **T1** thua 93.6 đô tương ứng với 6.360.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 18.500.000 đồng.

11. Trận đấu giữa đội bóng **E3** với **I** diễn ra vào hồi 9 giờ ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 2 “kèo” với tổng số 120 đô tương ứng với 12.000.000 đồng. **T1** thắng 20.4 đô tương ứng với 2.400.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 14.400.000 đồng.

12. Trận đấu giữa đội bóng **C11** với **B** diễn ra vào hồi 4 giờ 30 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 4 “kèo” với tổng số 112 đô tương ứng với 11.200.000 đồng. **T1** thắng 42.5 đô tương ứng với 4.250.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 15.450.000 đồng.

13. Trận đấu giữa đội bóng **I2** với **J1** diễn ra vào hồi 3 giờ 3 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 3 “kèo” với tổng số 90 đô tương ứng với 9.000.000 đồng. **T1** thắng 59.40 đô tương ứng với 5.940.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 14.940.000 đồng.

14. Trận đấu giữa đội bóng G4 với L5 diễn ra vào hồi 2 giờ 12 phút ngày 21/11/2022: T1 đặt cược 02 “kèo” với tổng số 68 đô tương ứng với 6.800.000 đồng. T1 thắng 67.62 đô tương ứng với 6.762.000 đồng. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 13.562.000 đồng.

15. Trận đấu giữa đội bóng USA với C2 diễn ra vào hồi 2 giờ 11 phút ngày 21/11/2022: T1 đặt cược 02 “kèo” với tổng số 80 đô tương ứng với 8.000.000 đồng. T1 thắng 20 đô tương ứng với 2.000.000 đồng. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 10.000.000 đồng.

16. Trận đấu giữa đội bóng A6 với T13 diễn ra vào hồi 2 giờ 3 phút ngày 23/11/2022: T1 đặt cược 02 “kèo” với tổng số 79 đô tương ứng với 7.900.000 đồng. T1 thắng 38.11 đô tương ứng với 3.811.000 đồng. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 11.711.000 đồng.

17. Trận đấu giữa đội bóng A7 với N2 diễn ra vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 22/11/2022: T1 đặt cược 3 “kèo” với tổng số 105 đô tương ứng với 10.500.000 đồng. T1 thua 52.7 đô tương ứng với 5.270.000 đồng. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 10.500.000 đồng.

18. Trận đấu giữa đội bóng S10 với S1 diễn ra vào hồi 2 giờ 30 phút Ngày 24/11/2022: T1 đặt cược 2 “kèo” với tổng số 100 đô tương ứng với 10.000.000 đồng. Trận này Tú hòa. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 10.000.000 đồng.

19. Trận đấu giữa đội bóng R1 với FSV diễn ra vào hồi 1 giờ 8 phút ngày 23/11/2022: T1 đặt cược 01 “kèo” với tổng số 60 đô tương ứng với 6.000.000 đồng. T1 thắng 60 đô tương ứng với 6.000.000 đồng. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 12.000.000 đồng.

20. Trận đấu giữa đội bóng RB với O1 diễn ra vào hồi 2 giờ 5 phút ngày 23/11/2022: T1 đặt cược 02 “kèo” với tổng số 81 đô tương ứng với 8.100.000 đồng. T1 thua 23.65 đô tương ứng với 2.365.000 đồng. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 8.100.000 đồng.

21. Trận đấu giữa đội bóng A8 với S2 diễn ra vào hồi 2 giờ 5 phút ngày 23/11/2022: T1 đặt cược 02 “kèo” với tổng số 100 đô tương ứng với 10.000.000 đồng. T1 thua 71.5 đô tương ứng với 7.150.000 đồng. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 10.000.000 đồng.

22. Ngày 23/11/2022, trận đấu giữa đội bóng G3 với P1 diễn ra vào hồi 1 giờ 4 phút: Tú đặt cược 01 “kèo” với tổng số 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. Trận này Nguyễn Ngọc T1 thắng 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. Tổng số tiền T1 và Q đánh bạc trong trận này là 10.000.000 đồng.

23. Ngày 23/11/2022, trận đấu giữa đội bóng I2 với P2 diễn ra vào hồi 1 giờ 3 phút: T1 đặt cược 01 “kèo” với tổng số 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. T1

thắng 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 10.000.000 đồng.

24. Trận đấu giữa đội bóng **B6** với **L5** diễn ra vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. **T1** thắng 42.5 đô tương ứng với 4.250.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 9.250.000 đồng.

25. Trận đấu giữa đội bóng **S8** với **S3** diễn ra vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. **T1** thắng 42.5 đô tương ứng với 4.250.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 9.250.000 đồng.

26. Trận đấu giữa đội bóng **F1** với **E** diễn ra vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. **T1** thắng 37.5 đô tương ứng với 3.750.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 8.750.000 đồng.

27. Trận đấu giữa đội bóng **S11** với **S2** diễn ra vào hồi 3 giờ ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. **T1** thắng 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 8.000.000 đồng.

28. Trận đấu giữa đội bóng USA với **U** diễn ra vào hồi 3 giờ ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. **T1** thắng 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 8.000.000 đồng.

29. Trận đấu giữa đội bóng **I2** với AS diễn ra vào hồi 15 giờ ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số đô là 39 đô tương ứng với 3.900.000 đồng. **T1** thắng 34.71 đô tương ứng với 3.471.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 7.371.000 đồng.

30. Trận đấu giữa đội bóng **L13** với **V1** diễn ra vào hồi 13 giờ 45 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 36 đô tương ứng với 3.600.000 đồng. **T1** thắng 35.64 đô tương ứng với 3.564.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 7.164.000 đồng.

31. Trận đấu giữa đội bóng **S8** với **D1** diễn ra vào hồi 2 giờ 3 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 02 “kèo” với tổng số 70 đô tương ứng với 7.000.000 đồng. **T1** thua 40.8 đô tương ứng với 4.080.000 đồng. Tổng số tiền mà **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 7.000.000 đồng.

32. Trận đấu giữa đội bóng **B7** với **A1** diễn ra vào hồi 11 giờ 45 phút ngày 22/11/2022: **T1** đặt cược 02 “kèo” với tổng số đô là 56 đô tương ứng với 5.600.000 đồng. **T1** thua 21.5 đô tương ứng với 2.150.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.600.000 đồng.



33. Trận đấu giữa đội bóng RB với AS diễn ra vào hồi 14 giờ ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 32 đô tương ứng với 3.200.000 đồng. **T1** thắng 28.48 đô tương ứng với 2.848.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 6.048.000 đồng.

34. Trận đấu giữa đội bóng **B8** với Canada diễn ra vào hồi 4 giờ ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thắng 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 6.000.000 đồng.

35. Trận đấu giữa đội bóng **C12** - over với **C** - under diễn ra vào hồi 1 giờ 6 phút ngày 24/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 60 đô tương ứng với 6.000.000 đồng. **T1** thua 24 đô tương ứng với 2.400.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 6.000.000 đồng.

36. Trận đấu giữa đội bóng **E3** - over với **E1**- under diễn ra vào hồi 2 giờ 9 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 02 “kèo” với tổng số 60 đô tương ứng với 6.000.000 đồng. **T1** thua 2.7 đô tương ứng với 270.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 6.000.000 đồng.

37. Trận đấu giữa đội bóng **T20** với **R** diễn ra vào hồi 4 giờ 15 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thắng 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 6.000.000 đồng.

38. Trận đấu giữa đội bóng **M6** với **C3** diễn ra vào hồi 3 giờ 15 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thắng 29.7 đô tương ứng với 2.970.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.970.000 đồng.

39. Trận đấu giữa đội bóng **U3** với AC diễn ra vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thắng 29.7 đô tương ứng với 2.970.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.970.000 đồng.

40. Trận đấu giữa đội bóng **B9** với **E2** diễn ra vào hồi 13 giờ 15 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 1 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thắng 26.7 đô tương ứng với 2.670.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.670.000 đồng.

41. Trận đấu giữa đội bóng **C13** với **G** diễn ra vào hồi 11 giờ 0 phút ngày 22/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thắng 26.4 đô tương ứng với 2.640.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.640.000 đồng.

42. Trận đấu giữa đội bóng **F2** với **G1** diễn ra vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 1 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng.

**T1** thắng 25.8 đô tương ứng với 2.580.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.580.000 đồng.

43. Trận đấu giữa đội bóng **G5** với **T14** diễn ra vào hồi 13 giờ 15 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 1 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thắng 25.5 đô tương ứng với 2.550.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.550.000 đồng.

44. Trận đấu giữa đội bóng **J3** với **S4** diễn ra vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/11/2022: **T1** đặt cược 2 “kèo” với tổng số 27 đô tương ứng với 2.700.000 đồng. **T1** thắng 27 đô tương ứng với 2.700.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.400.000 đồng.

45. Trận đấu giữa đội bóng **A8** với **G2** diễn ra vào hồi 1 giờ 11 phút ngày 22/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. **T1** thua 21 đô tương ứng với 2.100.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.000.000 đồng.

46. Trận đấu giữa đội bóng **B5** với **F** diễn ra vào hồi 1 giờ 5 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. **T1** thua 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.000.000 đồng.

47. Trận đấu giữa đội bóng **P4** với **B1** diễn ra vào hồi 1 giờ 15 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. **T1** thua 35 đô tương ứng với 3.500.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.000.000 đồng.

48. Trận đấu giữa đội bóng **P5** với **B2** diễn ra vào hồi 1 giờ 8 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. **T1** thua 15 đô tương ứng với 1.500.000 đồng. Tổng số tiền mà **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.000.000 đồng.

49. Trận đấu giữa đội bóng **S12** với **J2** diễn ra vào hồi 1 giờ 2 phút ngày 25/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. Trận này **Nguyễn Ngọc T1** thua 25 đô tương ứng với 2.500.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.000.000 đồng.

50. Trận đấu giữa đội bóng **T20** với **I1** diễn ra vào hồi 1 giờ 5 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 50 đô tương ứng với 5.000.000 đồng. **T1** thua 43 đô tương ứng với 4.300.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 5.000.000 đồng.

**\* Những trận cá cược có số tiền dưới 5.000.0000 đồng (24 trận):**

**Nguyễn Ngọc T1** cá cược 24 trận bóng với **Nguyễn Văn Q** nhưng số tiền đánh bạc của mỗi trận bóng đều dưới 5.000.000 đồng. Tổng số tiền cá cược của những trận bóng này là 77.778.000 đồng, cụ thể.

1. Trận đấu giữa đội bóng **A9** với **T14** diễn ra vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 23 đô tương ứng với 2.300.000 đồng. **T1** thắng 17.78 đô tương ứng với 1.978.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 4.278.000 đồng

2. Trận đấu giữa đội bóng **B10** với **RB** diễn ra vào hồi 06 giờ ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. **T1** thua 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 4.000.000 đồng

3. Trận đấu giữa đội bóng **C14** với **W** diễn ra vào hồi 05 giờ ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. **T1** thua 12 đô tương ứng với 1.200.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 4.000.000 đồng.

4. Trận đấu giữa đội bóng **T21** với **N3** diễn ra vào hồi 11 giờ ngày 22/11/2022: **T1** đặt cược 2 “kèo” với tổng số 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. **T1** thua 6.17 đô tương ứng với 617.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 4.000.000 đồng.

5. Trận đấu giữa đội bóng **L14** với **B3** diễn ra vào hồi 02 giờ 30 phút ngày 25/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. **T1** thua 31.2 đô tương ứng với 3.120.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 4.000.000 đồng.

6. Trận đấu giữa đội bóng **N5** với **H4** diễn ra vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. **T1** thua 13.2 đô tương ứng với 1.320.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 4.000.000 đồng.

7. Trận đấu giữa đội bóng **O2** với **L4** diễn ra vào hồi 03 giờ ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. **T1** thua 40 đô tương ứng với 4.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 4.000.000 đồng.

8. Trận đấu giữa đội bóng **A10** với **L6** diễn ra vào hồi 13 giờ ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 38 đô tương ứng với 3.800.000 đồng. **T1** thua 38 đô tương ứng với 3.800.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.800.000 đồng.

9. Trận đấu giữa đội bóng **B5** với **D1** diễn ra vào hồi 13 giờ 15 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 38 đô tương ứng với 3.800.000 đồng. **T1** thua 38 đô tương ứng với 3.800.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.800.000 đồng.

10. Trận đấu giữa đội bóng **I2** với **R** diễn ra vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 38 đô tương ứng với 3.800.000 đồng.

**T1** thua 38 đô tương ứng với 3.800.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.800.000 đồng.

11. Trận đấu giữa đội bóng RB với **O1** diễn ra vào hồi 12 giờ ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 34 đô tương ứng với 3.400.000 đồng. **T1** thua 34 đô tương ứng với 3.400.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.400.000 đồng.

12. Trận đấu giữa đội bóng **A11** với **C4** diễn ra vào hồi 12 giờ 45 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thua 29.7 đô tương ứng với 2.970.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.000.000 đồng.

13. Trận đấu giữa đội bóng **C14** với **A1** diễn ra vào hồi 3 giờ 15 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thua 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.000.000 đồng.

14. Trận đấu giữa đội bóng **G6** với **C5** diễn ra vào hồi 4 giờ 30 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thua 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.000.000 đồng.

15. Trận đấu giữa đội bóng **H8** với **J** diễn ra vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thua 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.000.000 đồng.

16. Trận đấu giữa đội bóng **L13** với **A2** diễn ra vào hồi 4 giờ ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thua 20.1 đô tương ứng với 2.100.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.000.000 đồng.

17. Trận đấu giữa đội bóng **N6** với **S4** diễn ra vào hồi 4 giờ 15 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thua 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.000.000 đồng.

18. Trận đấu giữa đội bóng **N7** với **S5** diễn ra vào hồi 3 giờ 30 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thua 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.000.000 đồng.

19. Trận đấu giữa đội bóng **P6** với **M3** diễn ra vào hồi 12 giờ ngày 22/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thua 18.6 đô tương ứng với 1.860.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.000.000 đồng.

20. Trận đấu giữa đội bóng **R1** với **M4** diễn ra vào hồi 13 giờ ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 30 đô tương ứng với 3.000.000 đồng. **T1** thua 21.9 đô tương ứng với 2.190.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 3.000.000 đồng.

21. Trận đấu giữa đội bóng **R1** với **M4** diễn ra vào hồi 15 ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 29 đô tương ứng với 2.900.000 đồng. **T1** thua 29 đô tương ứng với 2.900.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 2.900.000 đồng.

22. Trận đấu giữa đội bóng **R2** với **A3** diễn ra vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 21/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 28 đô tương ứng với 2.800.000 đồng. **T1** thua 28 đô tương ứng với 2.800.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 2.800.000 đồng.

23. Trận đấu giữa đội bóng **C13** với **S6** diễn ra vào hồi 6 giờ 15 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 13 đô tương ứng với 1.300.000 đồng. **T1** thua 6.24 đô tương ứng với 624.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 1.300.000 đồng.

24. Trận đấu giữa đội bóng Mix Parlay với **T15** diễn ra vào hồi 6 giờ 49 phút ngày 23/11/2022: **T1** đặt cược 01 “kèo” với tổng số 7 đô tương ứng với 700.000 đồng. **T1** thua 7 đô tương ứng với 700.000 đồng. Tổng số tiền **T1** và **Q** đánh bạc trong trận này là 700.000 đồng.

Trong các trận bóng cá cược trên, ngày 24/11/2022 **T1** thắng kèo 20.000.000 đồng, ngày 26/11/2022 **T1** thua kèo 20.000.000 đồng. Số tiền này, **T1** đã thanh toán cho Quang thông qua tài khoản ngân hàng của **Nguyễn Tài T16**, sinh năm 1985 ở **thôn G, xã T, huyện L** và **Bùi Thanh L7**, sinh năm 1999, trú tại **thôn Q, xã X, huyện L** do **Q** cung cấp. Ngoài ra, tất cả các kèo còn lại **T1** và **Q** chưa chốt và thanh toán được thua.

## **II. Hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề:**

**Nguyễn Văn Q** ngoài hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá còn có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với **Ngô Đức Đ**.

Đối với **Ngô Đức Đ** bán số lô, số đề cho **Ngô Đức V**, **Phan Văn T2**, **Hoàng Văn Q2**, **Ngô Sách H5**, **Đỗ Thế L**, **Nguyễn Thế H** và **Nguyễn Văn L1**. Kết quả điều tra xác định hành vi đánh bạc của các bị can như sau:

### **1. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Q với Ngô Đức Đ:**

Ngày 21/8/2021, **Q** sử dụng tài khoản zalo tên “Hikari” của **Q** nhắn tin đến tài khoản Zalo “Cậu Đ” của **Ngô Đức Đ** để mua các số lô 48, 84, 63, 73, 04, 73, 46 mỗi số 30 điểm (Mỗi điểm lô trị giá 21.800 đồng). Tổng số tiền **Q** mua số lô của **Đ** là 4.578.000 đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng số xổ **miền B**, **Q** trúng thưởng số lô 46, 84 - 30 điểm với tổng số tiền là 4.800.000 đồng. Tổng số tiền **Q** đánh bạc với **Đ** là 9.378.000 đồng. **Đ** và **Q** đã thanh toán với nhau xong.

## **2. Hành vi đánh bạc của Ngô Đức Đ với Ngô Đức V:**

Ngày 17/02/2023, Ngô Đức V, sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã T, huyện L đầu thú và khai nhận sử dụng số điện thoại 0989.098.222 nhắn tin đến số điện thoại 0985.991.222 của Ngô Đức Đ để mua các số lô, số đề. V tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro max, màu vàng có số Imei 350141787184801; Imei2: 350141787060183, lắp sim số 0989.098.222. Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại phát hiện có các dữ liệu liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Cơ quan điều tra trưng cầu giám định trích xuất và khôi phục dữ liệu trong điện thoại của V. Kết quả điều tra xác định V đánh bạc cụ thể như sau:

- Ngày 25/6/2022, V đánh bạc với số tiền 166.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 166.000 đồng.

- Ngày 31/8/2022, V đánh bạc với số tiền 2.180.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.180.000 đồng.

- Ngày 05/9/2022, V đánh bạc với số tiền 2.180.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.180.000 đồng.

- Ngày 22/9/2022, V đánh bạc với số tiền 1.090.000 đồng, V trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.090.000 đồng (1).

- Ngày 28/9/2022, V đánh bạc với số tiền 3.840.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 3.840.000 đồng.

- Ngày 03/11/2022, V đánh bạc với số tiền 2.616.000 đồng, V trúng 5.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.216.000 đồng (2).

- Ngày 04/11/2022, V đánh bạc với số tiền 3.052.000 đồng, V trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.052.000 đồng (3).

- Ngày 02/12/2022, V đánh bạc với số tiền 4.038.000 đồng, V trúng 4.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 8.838.000 đồng (4).

Như vậy từ ngày 25/6/2022 đến ngày 02/12/2022, V đã đánh bạc với Đ có 04 lần với số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên. Tổng số tiền đánh bạc của những lần này là 33.196.000 đồng (tiền đánh bạc là 10.796.000 đồng; tiền trúng là 22.400.000 đồng).

Có 04 lần đánh bạc nhưng mỗi lần đánh bạc có số tiền dưới 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của những lần này là 8.366.000 đồng. V và Đ đã thanh toán với nhau.

## **3. Hành vi đánh bạc của Ngô Đức Đ với Nguyễn Thế H:**

Ngày 20/02/2023, Nguyễn Thế H, sinh năm 1979, trú tại thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang đầu thú và khai nhận sử dụng số điện thoại 0368.279.152 nhắn tin đến số điện thoại 0985.991.222 của Đ để mua các số lô, số đề. H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại OPPO A37f, màu trắng- vàng số Imei1: 861570038266136; Imei2: 861570038266128, có lắp sim số 0368.279.152. Cơ quan điều tra kiểm tra

điện thoại phát hiện có các dữ liệu liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Cơ quan điều tra trung cầu giám định trích xuất và khôi phục dữ liệu trong điện thoại của H. Kết quả điều tra xác định H đánh bạc cụ thể như sau:

- Ngày 23/10/2022, H đánh bạc với số tiền 8.680.000 đồng, H trúng 9.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 18.280.000 đồng (1).
- Ngày 24/10/2022, H đánh bạc với số tiền 6.410.000 đồng, H trúng 4.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.210.000 đồng (2).
- Ngày 25/10/2022, H đánh bạc với số tiền 11.700.000 đồng, H trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 15.700.000 đồng (3).
- Ngày 26/10/2022, H đánh bạc với số tiền 14.500.000 đồng, H trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 22.500.000 đồng (4).
- Ngày 27/10/2022, H đánh bạc với số tiền 23.800.000 đồng, H trúng 32.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 55.800.000 đồng (5).
- Ngày 28/10/2022, H đánh bạc với số tiền 8.050.000 đồng, H trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 12.050.000 đồng (6).
- Ngày 29/10/2022, H đánh bạc với số tiền 10.350.000 đồng, H trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 18.350.000 đồng (7).
- Ngày 30/10/2022, H đánh bạc với số tiền 6.900.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.900.000 đồng (8).
- Ngày 31/10/2022, H đánh bạc với số tiền 20.050.000 đồng, H trúng 25.700.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 45.750.000 đồng (9).
- Ngày 01/11/2022, H đánh bạc với số tiền 8.050.000 đồng, H trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 12.050.000 đồng (10).
- Ngày 02/11/2022, H đánh bạc với số tiền 14.700.000 đồng, H trúng 36.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 50.700.000 đồng (11).
- Ngày 03/11/2022, H đánh bạc với số tiền 18.400.000 đồng, H trúng 20.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 39.200.000 đồng (12).
- Ngày 04/11/2022, H đánh bạc với số tiền 5.290.000 đồng, H trúng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.890.000 đồng (13).
- Ngày 05/11/2022, H đánh bạc với số tiền 33.350.000 đồng, H trúng 20.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 53.350.000 đồng (14).
- Ngày 06/11/2022, H đánh bạc với số tiền 11.500.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.500.000 đồng (15).
- Ngày 13/11/2022, H đánh bạc với số tiền 14.400.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.400.000 đồng (16).
- Ngày 07/12/2022, H đánh bạc với số tiền 14.300.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.300.000 đồng (17).
- Ngày 11/12/2022, H đánh bạc với số tiền 6.900.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.900.000 đồng (18).

- Ngày 27/12/2022, **H** đánh bạc với số tiền 5.750.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.750.000 đồng (19).

Như vậy từ ngày 23/10/2022 đến ngày 27/12/2022, **Nguyễn Thế H** đã đánh bạc với **Ngô Đức Đ** tổng số 19 lần đều từ 5.000.000 đồng trở lên trong đó có 03 lần đánh bạc với số tiền trên 50.000.000 đồng. Tổng số tiền **H** đánh bạc là 243.080.000 đồng, tổng số tiền trúng là 178.500.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 421.580.000 đồng. **H** và **Đ** đã thanh toán với nhau.

#### **4. Hành vi đánh bạc của Ngô Đức Đ với Hoàng Văn Q2:**

Ngày 20/02/2023, **Hoàng Văn Q2**, sinh năm 1989, trú tại **thôn Đ, xã D, thành phố B** đầu thú và khai nhận sử dụng số điện thoại 0969.125.468 nhắn tin đến số điện thoại 0985.991.222 của **Ngô Đức Đ** để mua các số lô, số đề. Căn cứ kết quả kiểm tra, phục hồi dữ liệu tin nhắn trong điện thoại của **Đ** còn lưu tin nhắn đánh bạc với **Q2** cụ thể như sau:

Ngày 07/02/2023, **Hoàng Văn Q2** nhắn tin đánh bạc với **Ngô Đức Đ** số tiền 14.800.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.800.000 đồng. **Q2** và **Đ** chưa thanh toán với nhau.

#### **5. Hành vi đánh bạc của Ngô Đức Đ với Ngô Sách H5:**

Ngày 19/02/2023, **Ngô Sách H5**, sinh năm 1979, trú tại **thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang** đầu thú và khai nhận sử dụng số điện thoại 0972.678.282 nhắn tin đến số điện thoại 0985.991.222 của **Đ** để mua các số lô, số đề. Căn cứ kết quả kiểm tra, phục hồi dữ liệu tin nhắn trong điện thoại của **Đ** còn lưu tin nhắn đánh bạc với **H5** cụ thể như sau:

Ngày 07/02/2023, **Ngô Sách H5** nhắn tin đánh bạc với **Ngô Đức Đ** số tiền 20.796.000 đồng, **H5** trúng 22.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 42.796.000 đồng. **H5** và **Đ** đã thanh toán với nhau.

#### **6. Hành vi đánh bạc của Ngô Đức Đ với Nguyễn Văn L1:**

Ngày 18/02/2023, **Nguyễn Văn L1**, sinh năm 1984, trú tại **tổ dân phố Q, phường D, thành phố B** đầu thú và khai nhận sử dụng tài khoản zalo “**Nguyễn L1**” nhắn tin đến tài khoản zalo “**Cậu Đ**” của **Ngô Đức Đ** để mua các số lô, số đề. **L1** tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, có Imei1: 351057067755871; Imei 2: 351057067811328, lắp sim số 0984.230.233. Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại phát hiện có các dữ liệu liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Cơ quan điều tra trưng cầu giám định trích xuất và khôi phục dữ liệu trong điện thoại của **L1**. Kết quả điều tra xác định **L1** đánh bạc cụ thể như sau:

- Ngày 26/8/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.300.000 đồng.

- Ngày 27/8/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, **L1** trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 10.300.000 đồng (1).



- Ngày 28/8/2022, L1 đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.300.000 đồng.
- Ngày 29/8/2022, L1 đánh bạc với số tiền 4.600.000 đồng, L1 trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 12.600.000 đồng (2).
- Ngày 01/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, L1 trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 10.300.000 đồng (3).
- Ngày 04/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng.
- Ngày 05/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng, L1 trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.150.000 đồng (4).
- Ngày 06/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng.
- Ngày 07/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, L1 trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.300.000 đồng (5).
- Ngày 08/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng.
- Ngày 09/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng.
- Ngày 10/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.300.000 đồng.
- Ngày 11/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 6.900.000 đồng, L1 trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.900.000 đồng (6).
- Ngày 12/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, L1 trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.300.000 đồng (7).
- Ngày 13/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 3.450.000 đồng, L1 trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.450.000 đồng (8).
- Ngày 14/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.300.000 đồng.
- Ngày 15/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.300.000 đồng.
- Ngày 16/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 4.830.000 đồng, L1 trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 12.830.000 đồng (9).
- Ngày 17/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 1.350.000 đồng, L1 trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.350.000 đồng (10).
- Ngày 18/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 1.650.000 đồng, L1 trúng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 3.250.000 đồng.
- Ngày 19/9/2022, L1 đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng.

- Ngày 20/9/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.300.000 đồng.
- Ngày 07/10/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng.
- Ngày 10/10/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.500.000 đồng.
- Ngày 24/10/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.300.000 đồng.
- Ngày 26/10/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 3.820.000 đồng, **L1** trúng 16.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 19.820.000 đồng (11).
- Ngày 30/10/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng, **L1** trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.000.000 đồng (12).
- Ngày 02/11/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.500.000 đồng.
- Ngày 04/11/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.500.000 đồng.
- Ngày 06/11/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng (13).
- Ngày 08/11/2022, **L1** đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng (14).
- Ngày 09/02/2023, **L1** đánh bạc với số tiền 5.800.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.800.000 đồng (15).

Như vậy, từ ngày 23/10/2022 đến ngày 27/12/2022, **Nguyễn Văn L1** 15 lần đánh bạc với **Ngô Đức Đ** với số tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc của những lần này là 148.100.000 đồng (số tiền đánh bạc là 43.450.000 đồng; số tiền trúng là 104.650.000 đồng).

Có 17 lần **L1** đánh bạc với **Ngô Đức Đ** nhưng số tiền dùng đánh bạc của mỗi lần đều dưới 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của những lần này là 33.750.000 đồng. **L1** đã thanh toán và còn nợ **Đ** 17.750.000 đồng.

### **7. Hành vi đánh bạc của **Ngô Đức Đ** với **Đỗ Thế L**:**

Ngày 20/02/2023, **Đỗ Thế L**, sinh năm 1984, trú tại **thôn T, xã H, huyện L** đầu thú và khai nhận sử dụng tài khoản zalo "**L8**" nhắn tin đến tài khoản zalo "**Cậu Đ**" của **Đ** để mua các số lô, số đề. **L** tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu hồng, có Imei1: 356825071085328; Imei2: 356850071085326 có lắp sim số 0354.446.617 và 0972.966.985.

Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại phát hiện có các dữ liệu liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Cơ quan điều tra trưng cầu giám định trích xuất và khôi phục dữ liệu trong điện thoại của **L**. Kết quả điều tra xác định **L** đánh bạc cụ thể như sau:

- Ngày 26/10/2022, **L** đánh bạc với **L1** sau đó **L1** chuyển cho **Đ** với số tiền 3.820.000 đồng, **L** trúng 16.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 19.820.000 đồng (1).
- Ngày 28/10/2022, **L** đánh bạc với số tiền 3.300.000 đồng, **L** trúng 7.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 10.300.000 đồng (2).
- Ngày 29/10/2022, **L** đánh bạc với số tiền 1.680.000 đồng, **L** trúng 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 4.080.000 đồng.
- Ngày 31/10/2022, **L** đánh bạc với số tiền 2.700.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.700.000 đồng.
- Ngày 01/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 2.700.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.700.000 đồng (3).
- Ngày 02/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 1.450.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.450.000 đồng (4).
- Ngày 05/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng.
- Ngày 06/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng.
- Ngày 07/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 3.750.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 3.750.000 đồng.
- Ngày 15/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 1.350.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.350.000 đồng (5).
- Ngày 16/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 3.750.000 đồng, **L** trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.750.000 đồng (6).
- Ngày 17/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng.
- Ngày 19/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 7.600.000 đồng, **L** trúng 15.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 23.100.000 đồng (7).
- Ngày 20/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 1.350.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.350.000 đồng (8).
- Ngày 21/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 3.850.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.850.000 đồng (9).
- Ngày 22/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.500.000 đồng (10).
- Ngày 23/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng (11).
- Ngày 24/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.500.000 đồng (12).
- Ngày 25/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 3.750.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.750.000 đồng (13).

- Ngày 26/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.150.000 đồng (14).
- Ngày 30/11/2022, **L** đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng, **L** trúng 11.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 16.500.000 đồng (15).
- Ngày 03/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 2.700.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.700.000 đồng.
- Ngày 04/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng, **L** trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 10.500.000 đồng (16).
- Ngày 05/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 3.750.000 đồng, **L** trúng 11.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 15.250.000 đồng (17).
- Ngày 06/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.500.000 đồng (18).
- Ngày 07/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 6.250.000 đồng, **L** trúng 12.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 18.250.000 đồng (19).
- Ngày 08/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.000.000 đồng (20).
- Ngày 11/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 3.750.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.750.000 đồng (21).
- Ngày 12/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 6.450.000 đồng, **L** trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.450.000 đồng (22).
- Ngày 13/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 2.300.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.300.000 đồng (23).
- Ngày 14/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.500.000 đồng.
- Ngày 15/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng, **L** trúng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.600.000 đồng (24).
- Ngày 16/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.000.000 đồng (25).
- Ngày 17/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 7.500.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.500.000 đồng (26).
- Ngày 18/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.000.000 đồng (27).
- Ngày 21/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 2.400.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.400.000 đồng.
- Ngày 24/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 3.750.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.750.000 đồng (28).
- Ngày 31/12/2022, **L** đánh bạc với số tiền 2.700.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.700.000 đồng.

- Ngày 05/01/2023, **L** đánh bạc với số tiền 1.250.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.250.000 đồng (29).
- Ngày 06/01/2023, **L** đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.500.000 đồng (30).
- Ngày 08/01/2023, **L** đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.500.000 đồng (31).
- Ngày 09/01/2023, **L** đánh bạc với số tiền 3.750.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 3.750.000 đồng.
- Ngày 11/01/2023, **L** đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng, **L** trúng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.500.000 đồng (32).
- Ngày 12/01/2023, **L** đánh bạc với số tiền 3.750.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 3.750.000 đồng.

Như vậy từ ngày 28/10/2022 đến ngày 12/01/2023, **Đỗ Thế L** đã đánh bạc với **Ngô Đức Đ** 32 lần với số tiền mỗi lần từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 299.670.000 đồng (số tiền đánh bạc là 116.570.000 đồng; số tiền trúng là 183.100.000 đồng).

Có 12 lần đánh bạc nhưng số tiền dùng đánh bạc của mỗi ngày đều dưới 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 31.780.000 đồng. **L** và **Đ** đã thanh toán với nhau.

#### **8. Hành vi đánh bạc của Ngô Đức Đ với Phan Văn T2:**

Ngày 17/02/2023, **Phan Văn T2**, sinh năm 1993, trú tại **thôn D, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang** đầu thú và khai nhận sử dụng tài khoản facebook “**Phan Văn T2**” nhắn tin đến tài khoản facebook “**Ngô Đức Đ**” của **Đ** để mua các số lô, số đề. **T2** tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu 11 Promax, màu xanh, số imei 353892102839167; lắp sim số 0947.170.693; 01 căn cước công dân số 024093011652.

Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại phát hiện có các dữ liệu liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Cơ quan điều tra trưng cầu giám định trích xuất và khôi phục dữ liệu trong điện thoại của **T2**. Kết quả điều tra xác định **T2** đánh bạc cụ thể như sau:

- Ngày 11/02/2023, **T2** đánh bạc với số tiền 4.360.000 đồng, **T2** trúng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 12.360.000 đồng (1).
- Ngày 12/02/2023, **T2** đánh bạc với số tiền 1.090.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.090.000 đồng.
- Ngày 13/02/2023, **T2** đánh bạc với số tiền 4.660.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 4.660.000 đồng.
- Ngày 14/02/2023, **T2** đánh bạc với số tiền 6.580.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.580.000 đồng (2).

- Ngày 15/02/2023, **T2** đánh bạc với số tiền 1.240.000 đồng, không có số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.240.000 đồng.

Như vậy từ ngày 11/02/2023 đến ngày 15/02/2023, **Phan Văn T2** đã 02 lần đánh bạc với **Ngô Đức Đ** với số tiền đánh bạc mỗi lần trên 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 18.940.000 đồng; (số tiền đánh bạc là 10.940.000 đồng; số tiền trúng là 8.000.000 đồng).

Có 03 lần **T2** đánh bạc với **Đ** nhưng số tiền mỗi ngày đều dưới 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của 3 lần này là 6.990.000 đồng. **T2** và **Đ** đã thanh toán với nhau.

#### **9. Hành vi đánh bạc của Ngô Đức Đ:**

Ngày 12/01/2023, **Ngô Đức Đ**, sinh năm 1994 ở **Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang** đầu thú và khai nhận sử dụng số điện thoại 0985.991.222, sử dụng tài khoản zalo “**Cậu Đ**” và tài khoản facebook “**Ngô Đức Đ**” để nhận tin nhắn và bán các số lô, số đề cho khách.

Quá trình đầu thú, **Đ** tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, số Imei 353977100358003; 01 ô tô nhãn hiệu Kia Morning BKS 98A-224.81. Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại phát hiện có các dữ liệu liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Cơ quan điều tra trung cầu giám định trích xuất và khôi phục dữ liệu trong điện thoại của **Đ**. Kết quả điều tra xác định **Đ** đánh bạc cụ thể như sau:

Từ ngày 21/8/2021 đến ngày 15/2/2023, **Đ** đã đánh bạc với các bị cáo trong vụ án và các đối tượng **Nguyễn Xuân A4, Hoàng Văn C6, Lưu Hồng P3, Ngô Đức H6, Nguyễn Tuấn A5, Nguyễn Công K1**, người đàn ông tên **V** và khách vắng lai (những đối tượng này đều đánh bạc dưới 5.000.000 đồng).

Kết quả điều tra xác định những đối tượng mà **Đ** nhận cấp đề nhưng không đủ định lượng để truy tố của những người sau đây:

- Từ ngày 09/9/2022 đến ngày 25/11/2022, **Nguyễn Xuân A4**, sinh năm 1988 trú tại **thôn N, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang** đánh bạc 05 ngày (ngày có số tiền đánh bạc nhiều nhất là 500.000 đồng, ngày ít nhất là 200.000 đồng) với tổng số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng.

- Từ ngày 04/8/2022 đến ngày 10/8/2022, **Hoàng Văn C6**, sinh năm 1982 trú tại **thôn X, xã X, huyện Y** đánh bạc 02 ngày với số tiền đánh bạc là 400.000 đồng và 840.000 đồng.

- Ngày 23/4/2022, **Lưu Hồng P3**, sinh năm 1974 trú tại **thôn T, xã Q, huyện L** đánh bạc với số tiền 460.000 đồng

- Ngày 05/6/2022, **Ngô Đức H6**, sinh năm 1977 trú tại **thôn T, xã T, huyện L** đánh bạc với số tiền 200.000 đồng

- Ngày 16/02/2023, **Nguyễn Tuấn A5**, sinh năm 1993 trú tại **thôn A, xã X, huyện L** đánh bạc với số tiền 340.000 đồng

- Từ ngày 05/7/2022 đến ngày 11/11/2022, Nguyễn Công K1, sinh năm 1997 trú tại thôn T, xã T, huyện L đánh bạc 02 ngày với số tiền đánh bạc là 2.500.000 đồng và 1.100.000 đồng.

- Từ ngày 20/5/2020 đến ngày 21/5/2020, Đ đánh bạc với người đàn ông tự khai tên V, sinh năm 1992 ở xã T, thành phố B 02 lần với số tiền đánh bạc là 1.250.000 đồng và 1.150.000 đồng.

- Ngày 08/02/2022, Đ đánh bạc với khách vắng lai (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền đánh bạc là 2.650.000 đồng.

Trên cơ sở đối chiếu kết quả xổ số miền B để tính số trúng thưởng và lượng tiền đánh bạc của từng ngày và của từng bị cáo và những đối tượng khác đã xác định hành vi đánh bạc của Đ trong từng ngày, cụ thể như sau:

**\* Những lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên (64 lần trong đó có 4 lần số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng):**

1. Ngày 21/8/2021, Đ và Q2 đánh bạc với số tiền là 9.378.000 đồng.
2. Ngày 05/9/2022, Đ đánh bạc với V và L1 với tổng số tiền là 7.330.000 đồng.
3. Ngày 22/9/2022, Đ và V đánh bạc với số tiền là 5.090.000 đồng.
4. Ngày 23/10/2022, Đ và H đánh bạc với số tiền là 18.280.000 đồng.
5. Ngày 24/10/2022, Đ đánh bạc với H và L1 với tổng số tiền là 13.510.000 đồng.
6. Ngày 25/10/2022, Đ và H đánh bạc với số tiền là 15.700.000 đồng.
7. Ngày 26/10/2022, Đ đánh bạc với H, L1 với tổng số tiền là 42.320.000 đồng.
8. Ngày 27/10/2022, Đ và H đánh bạc với số tiền là 55.800.000 đồng (1).
9. Ngày 28/10/2022, Đ đánh bạc với H và L với tổng số tiền là 22.350.000 đồng.
10. Ngày 29/10/2022, Đ đánh bạc với H và L với tổng số tiền là 22.430.000 đồng.
11. Ngày 30/10/2022, Đ và H đánh bạc với số tiền là 6.900.000 đồng.
12. Ngày 31/10/2022, Đ đánh bạc với H và L với tổng số tiền là 48.450.000 đồng.
13. Ngày 01/11/2022, Đ đánh bạc với H và L với tổng số tiền là 18.750.000 đồng.
14. Ngày 02/11/2022, Đ đánh bạc với H, L và L1 với tổng số tiền là 58.650.000 đồng (2).
15. Ngày 03/11/2022, Đ đánh bạc với V và H với tổng số tiền là 47.416.000 đồng.
16. Ngày 04/11/2022, Đ đánh bạc với V, H và L1 với tổng số tiền là 20.442.000 đồng.

17. Ngày 05/11/2022, Đ đánh bạc với H và L với tổng số tiền là 54.500.000 đồng (3).
18. Ngày 06/11/2022, Đ đánh bạc với H, L và L1 với tổng số tiền là 17.650.000 đồng.
19. Ngày 13/11/2022, Đ và H đánh bạc với số tiền là 14.400.000 đồng
20. Ngày 02/12/2022, Đ và V đánh bạc với số tiền là 8.838.000 đồng.
21. Ngày 07/12/2022, Đ đánh bạc với H và L với tổng số tiền là 32.550.000 đồng.
22. Ngày 11/12/2022, Đ đánh bạc với H và L với tổng số tiền là 14.650.000 đồng.
23. Ngày 27/12/2022, Đ và H đánh bạc với số tiền là 5.750.000 đồng.
24. Ngày 16/9/2022, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 12.830.000 đồng.
25. Ngày 17/9/2022, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 9.350.000 đồng.
26. Ngày 27/8/2022, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 10.300.000 đồng.
27. Ngày 29/8/2022, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 12.600.000 đồng.
28. Ngày 01/9/2022, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 10.300.000 đồng.
29. Ngày 07/9/2022, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 6.300.000 đồng.
30. Ngày 11/9/2022, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 14.900.000 đồng.
31. Ngày 12/9/2022, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 6.300.000 đồng.
32. Ngày 13/9/2022, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 11.450.000 đồng.
33. Ngày 30/10/2022, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 13.000.000 đồng
34. Ngày 08/11/2022, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 5.000.000 đồng.
35. Ngày 09/02/2023, Đ và L1 đánh bạc với số tiền là 5.800.000 đồng.
36. Ngày 15/11/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 5.350.000 đồng.
37. Ngày 16/11/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 11.750.000 đồng.
38. Ngày 19/11/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 23.100.000 đồng.
39. Ngày 20/11/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 5.350.000 đồng.
40. Ngày 21/11/2022, Đ đánh bạc với L và Nguyễn Xuân A4 với tổng số tiền là 9.250.000 đồng.
41. Ngày 22/11/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 6.500.000 đồng.
42. Ngày 23/11/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 5.000.000 đồng.
43. Ngày 24/11/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 6.500.000 đồng.
44. Ngày 25/11/2022, Đ đánh bạc với L và Nguyễn Xuân A4 với tổng số tiền là 8.250.000 đồng.
45. Ngày 26/11/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 5.150.000 đồng.
46. Ngày 30/11/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 16.500.000 đồng.
47. Ngày 04/12/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 10.500.000 đồng.
48. Ngày 05/12/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 15.250.000 đồng.
49. Ngày 06/12/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 6.500.000 đồng.



50. Ngày 08/12/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 9.000.000 đồng.
51. Ngày 12/12/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 14.450.000 đồng.
52. Ngày 13/12/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 6.300.000 đồng.
53. Ngày 15/12/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 6.600.000 đồng.
54. Ngày 16/12/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 9.000.000 đồng.
55. Ngày 17/12/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 11.500.000 đồng.
56. Ngày 18/12/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 9.000.000 đồng.
57. Ngày 24/12/2022, Đ và L đánh bạc với số tiền là 7.750.000 đồng.
58. Ngày 05/01/2023, Đ và L đánh bạc với số tiền là 5.250.000 đồng.
59. Ngày 06/01/2023, Đ và L đánh bạc với số tiền là 6.500.000 đồng.
60. Ngày 08/01/2023, Đ và L đánh bạc với số tiền là 6.500.000 đồng.
61. Ngày 11/01/2023, Đ và L đánh bạc với số tiền là 6.500.000 đồng.
62. Ngày 07/02/2023, Đ đánh bạc với Hoàng Văn Q2 và H5 với tổng số tiền là 57.596.000 đồng (4).

63. Ngày 11/02/2023, Đ và T2 đánh bạc với số tiền là 12.360.000 đồng

64. Ngày 14/02/2023, Đ và T2 đánh bạc với số tiền là 6.580.000 đồng

Như vậy, Đ đã 64 lần đánh bạc trong đó có 04 lần đánh bạc có số tiền mỗi lần trên 50.000.000 đồng. Tổng số tiền thu của người đánh bạc là 478.122.000 đồng, tổng số tiền người chơi trúng là 510.978.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 989.100.000 đồng. Đ chưa thanh toán số tiền 32.500.000 đồng, số tiền còn lại Đ và người chơi đã thanh toán hết với nhau.

**\* Những lần đánh bạc dưới 5.000.000 đồng:**

1. Ngày 20/5/2020, Đ đánh bạc với số tiền 1.250.000 đồng
2. Ngày 21/5/2020, Đ đánh bạc với số tiền 1.150.000 đồng
3. Ngày 08/2/2022, Đ đánh bạc với số tiền 2.650.000 đồng
4. Ngày 23/4/2022, Đ đánh bạc với số tiền 460.000 đồng
5. Ngày 05/6/2022, Đ đánh bạc với số tiền 200.000 đồng
6. Ngày 05/7/2022, Đ đánh bạc với số tiền 2.500.000 đồng
7. Ngày 11/11/2022, Đ đánh bạc với số tiền 1.100.000 đồng
8. Ngày 04/8/2022, Đ đánh bạc với số tiền 400.000 đồng
9. Ngày 10/8/2022, Đ đánh bạc với số tiền 840.000 đồng
10. Ngày 06/10/2022, Đ đánh bạc với số tiền 400.000 đồng
11. Ngày 25/6/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 166.000 đồng.
12. Ngày 31/8/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.180.000 đồng.
13. Ngày 28/9/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 3.840.000 đồng.
14. Ngày 26/8/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.300.000 đồng.
15. Ngày 28/8/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.300.000 đồng.
16. Ngày 04/9/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 1.150.000 đồng.
17. Ngày 06/9/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 1.150.000 đồng.

18. Ngày 08/9/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 1.150.000 đồng.
19. Ngày 09/9/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 1.550.000 đồng.
20. Ngày 10/9/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.300.000 đồng.
21. Ngày 14/9/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.500.000 đồng.
22. Ngày 15/9/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.300.000 đồng.
23. Ngày 18/9/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 3.250.000 đồng.
24. Ngày 19/9/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 1.150.000 đồng.
25. Ngày 20/9/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.300.000 đồng.
26. Ngày 07/10/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 1.150.000 đồng.
27. Ngày 10/10/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.500.000 đồng.
28. Ngày 07/11/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 3.750.000 đồng.
29. Ngày 17/11/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 1.150.000 đồng.
30. Ngày 03/12/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.700.000 đồng.
31. Ngày 14/12/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.500.000 đồng.
32. Ngày 21/12/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.400.000 đồng.
33. Ngày 31/12/2022, Đ đánh bạc với số tiền là 2.700.000 đồng.
34. Ngày 09/01/2023, Đ đánh bạc với số tiền là 3.750.000 đồng.
35. Ngày 12/01/2023, Đ đánh bạc với số tiền là 3.750.000 đồng.
36. Ngày 12/02/2023, Đ đánh bạc với số tiền là 1.090.000 đồng.
37. Ngày 13/02/2023, Đ đánh bạc với số tiền là 4.660.000 đồng.
38. Ngày 15/02/2023, Đ đánh bạc với số tiền là 1.240.000 đồng.
39. Ngày 16/02/2023, Đ đánh bạc với số tiền là 340.000 đồng.

**Ngô Đức Đ** có 39 lần đánh bạc nhưng số tiền đánh bạc của mỗi lần đều dưới 5.000.000 đồng. Tổng số tiền Đ đánh bạc của 39 lần này là 74.216.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của các bị cáo những vật chứng, đồ vật, tài sản sau:

- Tạm giữ của **Nguyễn Văn Q**: 01 điện thoại Samsung, màu hồng, số IMEI 1: 355220090071700, IMEI2: 355221090077708; kèm theo 01 thẻ SIM có số thẻ 8984048000060388312;

- Tạm giữ của **Nguyễn Ngọc T1**: 01 điện thoại HTC U12 (số IMEI: 357033090407867); kèm theo 01 thẻ SIM có số thẻ 89840200011115106104.

- Tạm giữ của **Nguyễn Thế H**: 01 điện thoại OPPO A37f, màu trắng- vàng số Imei1: 861570038266136; Imei2: 861570038266128, có lắp sim số 0368.279.152.

- Tạm giữ của **Nguyễn Văn L1**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, có Imei1: 351057067755871; Imei 2: 351057067811328, lắp sim số 0984.230.233.

- Tạm giữ của **Đỗ Thế L**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu hồng, có Imei1: 356825071085328; Imei2: 356850071085326 có lắp sim số 0354.446.617 và 0972.966.985.

- Tạm giữ của **Phan Văn T2**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu 11 Promax, màu xanh, số imei 353892102839167; lắp sim số 0947.170.693; 01 căn cước công dân số 024093011652.

- Tạm giữ của **Ngô Đức V**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro max, màu vàng có số Imei 350141787184801; Imei2: 350141787060183, lắp sim số 0989.098.222.

- Tạm giữ của **Ngô Đức Đ**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, số Imei 353977100358003; 01 ô tô nhãn hiệu Kia Morning BKS 98A-224.81.

- Tạm giữ của **Nguyễn Văn T11**: 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen có số Imei 356694081522831 lắp sim số 0974637226.

Ngày 16/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh B** ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự **Bộ C15** trích xuất, phục hồi dữ liệu đối với điện thoại thu giữ của **Nguyễn Văn Q** và điện thoại thu giữ của **Nguyễn Ngọc T1**. Ngày 25/5/2023 **V2 Bộ C15** có kết luận số 1064/KL-KTHS kết luận:

- Mẫu vật lý hiệu A24 (điện thoại của **T1**): Tìm thấy 460 cuộc gọi, 31 tin nhắn SMS lưu trữ trong máy điện thoại gửi giám định (nội dung chi tiết thể hiện trong thư mục “Mẫu A24” lưu trong USB gửi kèm theo).

+ Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ SIM.

- Mẫu vật lý hiệu A18 (điện thoại của **Nguyễn Văn Q**): Tìm thấy 3601 cuộc gọi, 18994 tin nhắn SMS, 1160 tin nhắn Facebook, 6984 tin nhắn Facebook messenger, 185 tin nhắn **Google P**, 10318 tin nhắn Samsung Messages, 5371 tin nhắn Telegram, 260229 tin nhắn Zalo lưu trữ trong máy điện thoại gửi giám định (nội dung chi tiết thể hiện trong thư mục “Mẫu A18” lưu trong USB gửi kèm theo).

+ Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ SIM.

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh B** đã trưng cầu giám định trích xuất, phục hồi dữ liệu đối với các điện thoại tạm giữ của **Nguyễn Thế H**, **Nguyễn Văn L1**, **Đỗ Văn L9**, **Phan Văn T2**, **Ngô Đức V**, **Ngô Đức Đ**. Bản kết luận giám định số 651/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của **Phòng C9 công an tỉnh B** kết luận:

1. Trích xuất được 614 dữ liệu tin nhắn SMS, MMS; 26 dữ liệu cuộc gọi Zalo; 13277 dữ liệu hình ảnh; 10615 dữ liệu âm thanh; 554 dữ liệu video; 983 liên hệ danh bạ **A**, **Z** có trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen gửi giám định (điện thoại của **L1**)

2. Trích xuất được 3394 dữ liệu tin nhắn Apple, SMS, MMS; 12522 dữ liệu hình ảnh; 1040 dữ liệu âm thanh; 389 dữ liệu video; 3547 liên hệ danh bạ **A**, **Z** có trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng gửi giám định (điện thoại của **V**)

3. Trích xuất được 7860 dữ liệu tin nhắn SMS, 02 dữ liệu tin nhắn MMS; 69 tin nhắn từ ứng dụng WhatsApp; 11307 dữ liệu hình ảnh; 69 dữ liệu âm thanh; 235

dữ liệu video; 1079 liên hệ danh bạ **A, Z**, WhatsApp có trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh gửi giám định (điện thoại của **T2**)

4. Trích xuất được 12 dữ liệu cuộc gọi; 99535 dữ liệu hình ảnh; 685 dữ liệu âm thanh; 09 dữ liệu video; 287 liên hệ trong danh bạ có trong điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37f, màu trắng- vàng gửi giám định (điện thoại của **H**)

5. Trích xuất được 172 dữ liệu tin nhắn SMS, MMS; 500 dữ liệu cuộc gọi; 72426 dữ liệu hình ảnh; 648 dữ liệu âm thanh; 34 dữ liệu video; 636 liên hệ trong danh bạ có trong điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu hồng gửi giám định (điện thoại của **L9**)

6. Trích xuất được 130 dữ liệu tin nhắn Apple, SMS, MMS; 7928 dữ liệu hình ảnh; 280 dữ liệu âm thanh; 32 dữ liệu video; 2123 liên hệ trong **danh bạ A, Z** có trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen gửi giám định (điện thoại của **Đ**)

Đối với những lần đánh bạc của các bị cáo **Ngô Đức Đ, Ngô Đức V, Nguyễn Văn L1, Đỗ Thế L, Phan Văn T2, Nguyễn Ngọc T1** với số tiền dưới 5.000.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” nên **Công an thành phố B** đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bản cáo trạng số 207/CT-VKS ngày 19/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Quang, Nguyễn Ngọc Tú về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. **Ngô Đức Đ, Nguyễn Thế H** về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. **Đỗ Thế L, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn T11, Ngô Đức V, Phan Văn T2, Hoàng Văn Q2, Ngô Sách H5** về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 235/2023/HS-ST ngày 29/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Đức Đ** 03 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2023 đến 05/04/2023).

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo **Đ** 25.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T1** 03 năm 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/01/2023 đến 18/01/2023).

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo **T1** 25.000.000 đồng (Hai mươi năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế H** 03 năm 02 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo **H** 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

4. Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Q** 03 năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2023 đến 10/3/2023).

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo **Nguyễn Văn Q** 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

5. Xử phạt bị cáo **Đỗ Thế L** 01 năm 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo **L** 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

6. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L1** 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến 23/02/2023).

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo **L1** 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

7. Xử phạt bị cáo **Ngô Đức V** 01 năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo **V** 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

8. Xử phạt bị cáo **Phan Văn T2** 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo **T2** 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước

\* Truy thu số tiền của các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội đánh bạc để sung ngân sách Nhà nước: **Nguyễn Văn Q** số tiền 5.800.000 đồng. **Phan Văn T2** số tiền 8.000.000 đồng. **Ngô Đức V** số tiền 22.400.000 đồng. **Nguyễn Văn L1** số tiền 124.000.000 đồng. **Nguyễn Thế H** số tiền 178.500.000 đồng. **Đỗ Thế L** số tiền

185.500.000 đồng. Ngô Đức Đ số tiền 515.788.000 đồng. Nguyễn Ngọc T1 585.200.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử phạt đối với các bị các khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày 30/11/2023, bị cáo Ngô Đức Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, giảm số tiền truy thu nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo Phan Văn T2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Cùng ngày 01/12/2023, bị cáo Ngô Đức V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Bị cáo Nguyễn Văn L1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giảm số tiền truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Ngày 08/12/2023, bị cáo Đỗ Thế L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Cùng ngày 11/12/2023, các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc T1 và Nguyễn Thế H kháng cáo. Các bị cáo đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc T1 và Nguyễn Thế H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Ngô Đức Đ xin rút nội dung kháng cáo giảm số tiền truy thu nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo Ngô Đức V và Phan Văn T2 xin rút nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Đỗ Thế L thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo Nguyễn Văn L1 xin rút nội dung kháng cáo giảm số tiền truy thu nộp ngân sách nhà nước, thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo; với lý do:

Bị cáo Nguyễn Văn Q trình bày: Bị cáo có Đơn đề nghị có xác nhận của Công an phường D, thành phố B về việc bị cáo tố giác tội phạm cho Công an phường bắt giữ được đối tượng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Đơn đề nghị hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của UBND xã D, thành phố B, bị cáo nộp Biên lai đã nộp tiền phạt, tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm tổng số tiền 26.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T1 trình bày: Bị cáo có bố đẻ hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học giảm khả năng lao động 48%; bị cáo có thành tích trong phong trào phòng chống dịch COVID-19 năm 2021 được UBND thị trấn N, huyện Y xác nhận; bị cáo đã nộp 3.200.000 đồng tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Đức Đ trình bày: Bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; chú ruột có thời gian tham gia quân đội; ông ngoại là liệt sỹ chống Mỹ, được tặng Kỷ niệm chương quân tình nguyện Việt Nam giúp Lào; bà ngoại được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo có thành tích trong phong trào ủng hộ phòng chống dịch COVID-19 ủng hộ tài sản trị giá 23.000.000 đồng, được UBND xã T, huyện L xác nhận; bị cáo đã nộp 25.200.000 đồng tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo **Ngô Đức V** trình bày: Bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; chú ruột có thời gian tham gia quân đội; ông ngoại là Liệt sỹ chống Mỹ, được tặng Kỷ niệm chương quân tình nguyện Việt Nam giúp Lào; bà ngoại được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo có thành tích trong phong trào ủng hộ phòng chống dịch COVID-19 ủng hộ tài sản trị giá 18.000.000 đồng được **UBMTTQ xã T, huyện L** xác nhận; bị cáo đã nộp 32.600.000 đồng tiền phạt, tiền truy thu và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo **Phan Văn T2** trình bày: Bị cáo có ông bà nội được nhà nước tặng Bằng vàng danh dự, bà nội được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; Bác ruột **Phan Quốc L10** được tặng Huy chương chiến sỹ giải phóng, Kỷ niệm chương chiến sỹ bảo vệ thành cổ Quảng Trị năm 1972; Bác ruột **Phan Thanh L11** được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; ông ngoại được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo ủng hộ phòng chống dịch COVID-19 tài sản trị giá 12.000.000 đồng, được **UBMTTQ xã T, huyện L** xác nhận; ủng hộ 10.050.000 đồng cho **UBMTTQVN xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi** hỗ trợ người già, neo đơn, bệnh tật hoàn cảnh khó khăn trong thời gian có dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn **thôn A, xã B** có xác nhận của Trưởng **công an xã B**; ủng hộ Hội cựu thanh niên xung phong có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có con bị nhiễm chất độc da cam, Hội viên nghèo, neo đơn, tàn tật què và tiền tổng giá trị các khoản là 11.630.000 đồng, có xác nhận của Ban chấp hành Hội cựu thanh niên xung phong **xã B**; bị cáo đã nộp tiền phạt, tiền truy thu và án phí tổng số tiền 18.200.000 đồng.

Bị cáo **Đỗ Thế L** trình bày: Bị cáo có bố đẻ được Tổng thanh tra nhà nước tặng Huy chương vì sự nghiệp Thanh tra, bố vợ được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, bị cáo đã nộp 35.700.000 đồng tiền phạt, tiền truy thu và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo **Nguyễn Thế H** trình bày: Bị cáo có em trai được huyện ủy **Đ**, thành phố **Hà Nội** tặng Giấy khen.

Bị cáo **Nguyễn Văn L1** trình bày: Bị cáo có bố vợ tham gia quân đội 05 năm 11 tháng được hưởng chế độ phục viên, bị cáo đã nộp 25.200.000 đồng tiền phạt, tiền truy thu và án phí hình sự sơ thẩm.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà các bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 342, Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự; Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo xin giảm tiền truy thu nộp ngân sách nhà nước của bị cáo **Ngô Đức Đ** và **Nguyễn Văn L1**. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ

hình phạt và xin được hưởng án treo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thế H. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Ngô Đức Đ và Nguyễn Ngọc T1, sửa hình phạt của bản án sơ thẩm; xử phạt bị cáo Đ 03 năm 02 tháng tù, bị cáo T1 03 năm 02 tháng tù cùng về tội “Đánh bạc”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo xin được hưởng án của các bị cáo Ngô Đức V, Phan Văn T2, Đỗ Thế L và Nguyễn Văn L1; sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Giao các bị cáo cho UBND nơi các bị cáo giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thế H không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật, kháng cáo của các bị cáo Ngô Đức Đ, Nguyễn Ngọc T1, Ngô Đức V, Phan Văn T2, Đỗ Thế L và Nguyễn Văn L1 được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc T1, Ngô Đức Đ, Ngô Đức V, Phan Văn T2, Đỗ Thế L, Nguyễn Thế H và Nguyễn Văn L1 không tự bào chữa, tranh luận, đối đáp gì.

Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc T1, Ngô Đức Đ và Nguyễn Thế H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo Ngô Đức V, Phan Văn T2, Đỗ Thế L và Nguyễn Văn L1 không có ý kiến gì về nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc T1, Ngô Đức Đ, Ngô Đức V, Phan Văn T2, Đỗ Thế L, Nguyễn Thế H và Nguyễn Văn L1 đã được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc T1, Ngô Đức Đ, Ngô Đức V, Phan Văn T2, Đỗ Thế L, Nguyễn Thế H và Nguyễn Văn L1 thì thấy:

- Nguyễn Văn T11 01 lần đánh bạc với Nguyễn Văn Q bằng hình thức cá độ bóng đá qua zalo ngày 29/5/2022 với số tiền đánh bạc là 12.000.000 đồng. T11 và Q đã thanh toán xong.



- **Hoàng Văn Q2** 01 lần đánh bạc với **Ngô Đức Đ** bằng hình thức đánh lô đề vào ngày 20/02/2022 với số tiền đánh bạc là 14.800.000 đồng. **Q2** và **Đ** chưa thanh toán xong.

- **Ngô Sách H5** 01 lần đánh bạc với **Ngô Đức Đ** bằng hình thức đánh lô đề vào ngày 20/02/2022 với số tiền đánh bạc là 20.796.000 đồng. **H5** trúng 22.000.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 42.796.000 đồng. **H5** và **Đ** đã thanh toán xong.

- **Phan Văn T2** 02 lần đánh bạc đủ định lượng để xử lý hình sự với **Ngô Đức Đ** bằng hình thức đánh lô đề từ ngày 11/02/2023 đến ngày 15/02/2023. Tổng số tiền đánh bạc là 10.940.000 đồng, tổng số tiền trúng là 8.000.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 18.940.000 đồng. **T2** và **Đ** đã thanh toán xong.

- **Ngô Đức V** 04 lần đánh bạc đủ định lượng để xử lý hình sự với **Ngô Đức Đ** bằng hình thức đánh lô đề từ ngày 25/6/2022 đến 02/12/2022. Tổng số tiền **V** đánh bạc là 10.796.000 đồng, tổng số tiền trúng là 22.400.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 33.196.000 đồng. **V** và **Đ** đã thanh toán xong.

- **Nguyễn Thế H** 19 lần đánh bạc đủ định lượng để xử lý hình sự với **Ngô Đức Đ** bằng hình thức đánh lô đề từ ngày 23/10/2022 đến ngày 27/12/2022. Trong đó có 03 lần đánh bạc với số tiền trên 50.000.000 đồng. Tổng số tiền **H** đánh bạc là 243.080.000 đồng, tổng số tiền trúng là 178.500.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 421.580.000 đồng. **H** và **Đ** đã thanh toán xong.

- **Nguyễn Văn L1** 15 lần đánh bạc đủ định lượng để xử lý hình sự với **Ngô Đức Đ** bằng hình thức đánh lô đề từ ngày 23/10/2022 đến ngày 27/12/2022 (không có lần nào từ 50 triệu đồng trở lên). Tổng số tiền **L1** đánh bạc là 43.450.000 đồng, tổng số tiền trúng là 104.650.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 148.100.000 đồng. **L1** đã thanh toán và còn nợ **Đ** 17.750.000 đồng.

- **Đỗ Thế L** 32 lần đánh bạc đủ định lượng để xử lý hình sự với **Ngô Đức Đ** bằng hình thức đánh lô đề từ ngày 28/10/2022 đến ngày 12/01/2023 (không có lần nào từ 50 triệu đồng trở lên). Tổng số tiền **L** đánh bạc là 116.570.000 đồng, tổng số tiền trúng là 183.100.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 299.607.000 đồng. **L** và **Đ** đã thanh toán xong.

- **Ngô Đức Đ** 64 lần đánh bạc đủ định lượng để xử lý hình sự bằng hình thức đánh lô đề từ ngày 20/5/2020 đến ngày 16/02/2023. Trong đó có 04 lần đánh bạc với số tiền trên 50.000.000 đồng. Tổng số tiền thu của người đánh bạc là 478.122.000 đồng, tổng số tiền người chơi trúng là 510.978.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 989.100.000 đồng. **Nguyễn Văn L1** và **Hoàng Văn Q2** còn nợ **Đ** tổng số tiền số tiền 32.550.000 đồng, đối với số tiền còn lại **Đ** và người chơi đã thanh toán hết với nhau.

- **Nguyễn Ngọc T1** 50 lần đánh bạc đủ định lượng để xử lý hình sự bằng hình thức cá độ bóng đá trực tuyến qua mạng internet với **Nguyễn Văn Q** từ ngày 21/11/2022 đến ngày 25/11/2022 (không có trận nào trên 50.000.000 đồng). Trong

đó số tiền **T1** đặt cược cá độ là 509.400.000 đồng, số tiền **T1** thắng bạc là 130.901.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 640.301.000 đồng. **T1** đã thanh toán 20.000.000 đồng, còn lại chưa thanh toán.

Ngoài ra ngày 29/5/2022, **Nguyễn Ngọc T1** sử dụng Facebook cá cược với **Nguyễn Văn Q** 01 trận bóng với số tiền dùng đánh bạc 10.000.000 đồng. **T1** và **Q** đã thanh toán xong.

- **Nguyễn Văn Q** 01 lần đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua zalo ngày 29/5/2022 với **T11** với số tiền là 12.000.000 đồng; 01 lần đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề vào ngày 21/8/2021 với **Đ** với số tiền đánh bạc là 9.378.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của hai lần này là 21.378.000 đồng; số tiền thắng bạc là 4.800.000 đồng. **Q** đã thanh toán xong.

Ngoài ra, **Q** còn cấp tài khoản "B496901208" để **Nguyễn Ngọc T1** cá cược bóng đá bằng hình thức trực tuyến trên mạng Internet, với tổng số 50 trận bóng đủ định lượng để xử lý hình sự (không có trận nào trên 50.000.000 đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo **Nguyễn Văn Q** và **Nguyễn Ngọc T1** đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo **Ngô Đức Đ** và **Nguyễn Thế H** đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo **Ngô Đức V**, **Phan Văn T2**, **Đỗ Thế L** và **Nguyễn Văn L1** đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo **Nguyễn Văn Q**, **Nguyễn Ngọc T1**, **Ngô Đức Đ**, **Ngô Đức V**, **Phan Văn T2**, **Đỗ Thế L**, **Nguyễn Thế H** và **Nguyễn Văn L1** về tội "Đánh bạc"; là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo thấy: Tại phiên tòa, bị cáo **Đỗ Thế L** và **Nguyễn Văn L1** thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo; bị cáo **Ngô Đức V** và **Phan Văn T2** chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo; các bị cáo **Nguyễn Văn Q**, **Nguyễn Ngọc T1**, **Ngô Đức Đ** và **Nguyễn Thế H** chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; bị cáo **Ngô Đức Đ** và **Nguyễn Văn L1** xin rút nội dung kháng cáo xin giảm tiền truy thu nộp ngân sách nhà nước. Do vậy, vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét giải quyết.

[4] Đối với kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định các bị cáo **Nguyễn Văn Q**, **Nguyễn Ngọc T1**, **Ngô Đức Đ**, **Ngô Đức V**, **Phan Văn T2**, **Đỗ Thế L**, **Nguyễn Thế H** và **Nguyễn Văn L1** đều có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc T1, Ngô Đức Đ, Ngô Đức V, Phan Văn T2, Đỗ Thế L, Nguyễn Thế H và Nguyễn Văn L1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội ra đầu thú; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Thế H có thời gian tham gia trong Quân đội được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì, hạng Ba và có bố, mẹ được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm v khoản 1 và khoản 2 của Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phan Văn T2 có thời gian tham gia trong Quân đội, bị cáo Nguyễn Ngọc T1 có bố được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, bị cáo Nguyễn Văn Q là thành viên của câu lạc bộ A98 Công an tỉnh B được tặng giấy khen, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 2 của Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc T1, Ngô Đức Đ, Ngô Đức V, Phan Văn T2, Đỗ Thế L, Nguyễn Thế H và Nguyễn Văn L1 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 03 năm tù; Nguyễn Ngọc T1 03 năm 04 tháng tù; Ngô Đức Đ 03 năm 06 tháng tù; Ngô Đức V 01 năm tù; Phan Văn T2 09 tháng tù; Đỗ Thế L 01 năm 09 tháng tù; Nguyễn Thế H 03 năm 02 tháng tù; Nguyễn Văn L1 01 năm 06 tháng tù cùng về tội “Đánh bạc”. Là tương xứng với hành vi phạm tội đối với các bị cáo.

Tại quá trình phúc thẩm các bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ mới gồm có:

- Bị cáo Nguyễn Văn Q xuất trình Đơn đề nghị có xác nhận của Công an phường D, thành phố B về việc bị cáo tố giác tội phạm cho Công an phường bắt giữ được đối tượng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo nộp Biên lai đã nộp tiền phạt, tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm tổng số tiền 26.000.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc T1 xuất trình tài liệu mới xin giảm nhẹ đó là bị cáo có bố đẻ Nguyễn Ngọc Đ2 hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 48%, bị cáo có thành tích trong phong trào phòng chống dịch COVID-19 năm 2021 được UBND thị trấn N, huyện Y xác nhận, bị cáo đã nộp 3.200.000 đồng tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Ngô Đức Đ và Ngô Đức V giao nộp tài liệu có ông nội Ngô Tiến M5 được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; chú ruột Ngô Đức H6 có thời gian tham gia quân đội; ông ngoại là Ngô Văn C7 là Liệt sỹ chống Mỹ, được tặng Kỷ niệm chương quân tình nguyện Việt Nam giúp Lào; bà ngoại là Nguyễn

**Thị T17** được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; các bị cáo có thành tích trong phong trào ủng hộ phòng chống dịch COVID-19 cụ thể bị cáo **Đ** ủng hộ tài sản trị giá 23.000.000 đồng, bị cáo **V** ủng hộ tài sản trị giá 18.000.000 đồng được **UBMTTQ xã T, huyện L** xác nhận; bị cáo **Đ** đã nộp 25.200.000 đồng tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo **V** đã nộp 32.600.000 đồng tiền phạt, tiền truy thu và án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo **Phan Văn T2** xuất trình tài liệu mới đó là có ông bà nội **Phan Văn C8, Mè Thị S7** được nhà nước tặng Bằng vàng danh dự, bà **Mè Thị S7** được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; Bác ruột **Phan Quốc L10** được tặng Huy chương chiến sỹ giải phóng, Kỷ niệm chương chiến sỹ bảo vệ thành cổ Quảng Trị năm 1972; Bác ruột **Phan Thanh L11** được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; ông ngoại là **Ngô Văn B4** được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo có thành tích trong phong trào ủng hộ phòng chống dịch COVID-19 tài sản trị giá 12.000.000 đồng, được **UBMTTQ xã T, huyện L** xác nhận, 10.050.000 đồng cho **UBMTTQVN xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi** hỗ trợ người già, neo đơn, bệnh tật hoàn cảnh khó khăn trong thời gian có dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn **thôn A, xã B** có xác nhận của Trưởng **công an xã B**, ủng hộ Hội cựu thanh niên xung phong có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có con bị nhiễm chất độc da cam, Hội viên nghèo, neo đơn, tàn tật què và tiền mặt tổng giá trị các khoản là 11.630.000 đồng, có xác nhận của Ban chấp hành Hội cựu thanh niên xung phong **xã B**. Bị cáo đã nộp tiền phạt, tiền truy thu và án phí tổng số tiền 18.200.000 đồng như án sơ thẩm tuyên.

- Bị cáo **Đỗ Thế L** xuất trình tài liệu mới đó là bị cáo có bố đẻ **Đỗ Văn T7** được Tổng thanh tra nhà nước tặng Huy chương vì sự nghiệp Thanh tra, bố vợ là ông **Phạm Văn T18** được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, bị cáo đã nộp 35.700.000 đồng tiền phạt, tiền truy thu và án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo **Nguyễn Văn L1** xuất trình tài liệu mới đó là có bố vợ ông **Phạm Văn T19** tham gia quân đội 05 năm 11 tháng được hưởng chế độ phục viên, bị cáo đã nộp 25.200.000 đồng tiền phạt, tiền truy thu và và án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo **Nguyễn Thế H** xuất trình tài liệu mới đó là có em trai **Nguyễn Văn H7** được **huyện Ủ, thành phố Hà Nội** tặng Giấy khen.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo **Nguyễn Văn Q** và **Nguyễn Thế H**, Hội đồng xét xử thấy: Đối với bị cáo **Q**, mặc dù tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới chưa được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo **H** không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới (ngoài tài liệu có em trai được tặng Giấy khen) Xét thấy, mức sơ thẩm áp dụng xử phạt các bị cáo là đã khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

Đối với kháng cáo của bị cáo **Ngô Đức Đ** và **Nguyễn Ngọc T1**: Tại cấp phúc thẩm các bị cáo xuất trình các tài liệu chứng cứ giảm nhẹ mới chưa được áp dụng cho bị cáo tại cấp sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, sửa hình phạt của bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo **Ngô Đức V**, **Phan Văn T2**, **Đỗ Thế L** và **Nguyễn Văn L1**, Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình xét xử phúc thẩm các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; mặc dù các bị cáo có tình tiết tăng nặng “ phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, nhưng các hành vi phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do vậy, không cần thiết phải bắt các bị cáo cách ly khỏi xã hội, mà giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có thể trở thành công dân tốt. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo **Ngô Đức V**, **Phan Văn T2**, **Đỗ Thế L**, và **Nguyễn Văn L1** sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tù đối với các bị cáo nhưng cho hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[5] Đối với kháng cáo của bị cáo **Ngô Đức Đ** và **Nguyễn Văn L1** xin giảm tiền truy thu nộp ngân sách nhà nước; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Đ** và bị cáo **L1** xin rút nội dung kháng cáo này. Xét thấy, việc rút kháng cáo của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện không bị ép buộc, phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo này của bị cáo **Đ** và bị cáo **L1**.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn Q** và **Nguyễn Thế H** không được chấp nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Ngọc T1**, **Ngô Đức Đ**, **Ngô Đức V**, **Phan Văn T2**, **Đỗ Thế L** và **Nguyễn Văn L1**

được chấp nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 3 Điều 342, Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đình chỉ một phần nội dung kháng cáo xin giảm nộp tiền truy thu nộp ngân sách nhà nước đối với các bị cáo **Ngô Đức Đ** và **Nguyễn Văn L1**.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo **Nguyễn Văn Q** và **Nguyễn Thế H**; giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Q** 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2023 đến 10/3/2023).

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế H** 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo **Ngô Đức Đ** và **Nguyễn Ngọc T1**; sửa hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Đức Đ** 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2023 đến 05/04/2023).

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T1** 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/01/2023 đến 18/01/2023).

4. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo **Ngô Đức V**, **Phan Văn T2**, **Đỗ Thế L** và **Nguyễn Văn L1**; sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Đỗ Thế L** 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho **Ủy ban nhân dân xã H**, **huyện L**, **tỉnh Bắc Giang** giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L1** 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho **Ủy ban nhân dân phường D**, **thành phố B**, **tỉnh Bắc Giang** giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Ngô Đức V** 01 năm tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo **Phan Văn T2** 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo **Ngô Đức V** và **Phan Văn T2** cho **Ủy ban nhân dân xã T**, **huyện L**, **tỉnh Bắc Giang** giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

5. Án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo **Nguyễn Văn Q** và **Nguyễn Thế H** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo **Nguyễn Ngọc T1**, **Ngô Đức Đ**, **Ngô Đức V**, **Phan Văn T2**, **Đỗ Thế L** và **Nguyễn Văn L1** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

- Xác nhận bị cáo **Nguyễn Văn Q** đã nộp tiền phạt, tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm tổng số tiền 26.000.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0001073 ngày 05/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

- Xác nhận bị cáo **Nguyễn Ngọc T1** đã nộp tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm tổng số tiền 3.200.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0000905 ngày 04/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

- Xác nhận bị cáo **Ngô Đức Đ** đã nộp tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm tổng số tiền 25.200.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0001076 ngày 05/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

- Xác nhận bị cáo **Ngô Đức V** đã nộp tiền phạt, tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm tổng số tiền 32.600.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0001075 ngày 05/3/2024 và Biên lai thu tiền số 0001111 ngày 17/4/2024 đều tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

- Xác nhận bị cáo **Phan Văn T2** đã nộp tiền phạt, tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm tổng số tiền 18.200.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0001074 ngày 05/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

- Xác nhận bị cáo **Đỗ Thế L** đã nộp tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm tổng số tiền 35.700.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0001079 ngày 11/3/2024 và Biên lai thu tiền số 0001114 ngày 19/4/2024 đều tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang..

- Xác nhận bị cáo **Nguyễn Văn L1** đã nộp tiền phạt, tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm tổng số tiền 25.200.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0001078 ngày 11/3/2024 và Biên lai thu tiền số 0001115 ngày 22/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

6. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Gia Lương**